

Số 72/BC-BKTXH

Tuần Giáo, ngày 14 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO THĂM TRA

Về việc điều chỉnh giảm dự toán năm 2022 của các xã, thị trấn.

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND huyện, Ban KT-XH thẩm tra Tờ trình số 268/TTr-UBND ngày 11/11/2022 của UBND huyện về việc điều chỉnh giảm dự toán năm 2022 của các xã, thị trấn, Ban KTXH có ý kiến sau:

1. Đề nghị của UBND huyện tại tờ trình về việc điều chỉnh giảm dự toán năm 2022 của các xã thị trấn, đã thực hiện theo các quy định hiện hành (Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 26/5/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Quyết định số 4458/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022).

2. Ban KT-XH đề nghị Thường trực HĐND huyện cho chấp thuận việc điều chỉnh giảm dự toán năm 2022 của các xã, thị trấn, số tiền: **921.589.147 đồng** (Chín trăm hai mươi một triệu năm trăm tám mươi chín nghìn một trăm bốn mươi bảy đồng).

(Chi tiết như biểu kèm theo)

Ban KTXH trình TT HĐND huyện khóa XXI xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Lưu: VT, Ban KT-XH.

TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
KT TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Đặng Thị Nga

**CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH GIẢM DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022 CỦA CÁC XÃ,
THỊ TRẤN HUYỆN TUẦN GIÁC**

(Kèm theo Báo cáo số 72/TTr-UBND ngày 14/11/2022 của Ban KTXH, HĐND huyện)

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
		Tổng cộng (I+II):	921.589.147	
I	Nguồn tự chủ		737.370.000	
1	Xã Mường Mùn	Đánh giá lại so với dự toán đầu năm	158.500.000	
2	Xã Phình Sáng	Đánh giá lại so với dự toán đầu năm	195.000.000	
3	Xã Mường Khong	Đánh giá lại so với dự toán đầu năm	19.070.000	
4	Xã Rạng Đông	Đánh giá lại so với dự toán đầu năm	78.200.000	
5	Xã Pú Nhung	Đánh giá lại so với dự toán đầu năm	286.600.000	
II	Nguồn không tự chủ		184.219.147	
1	Xã Mường Thín	Huấn luyện dân quân tự vệ	1.804.440	
2	Xã Chiềng Sinh	Huấn luyện dân quân tự vệ	428.000	
3	Xã Quài Cang	Huấn luyện dân quân tự vệ	480.000	
4	Xã Mùn Chung	Huấn luyện dân quân tự vệ	15.170.300	
5	Xã Mường Mùn	Huấn luyện dân quân tự vệ	6.119.891	
6	Xã Phình Sáng	Huấn luyện dân quân tự vệ	4.396.000	
		Bảo trợ xã hội: Mừng thọ	1.200.000	
7	Xã Chiềng Đông	Huấn luyện dân quân tự vệ	7.495.000	
8	Xã Chiềng Đông	Giải phóng mặt bằng nhà văn hóa xã	100.000.000	
9	Xã Rạng Đông	Bảo trợ xã hội: Mừng thọ	200.000	
10	Xã Nà Tông	Huấn luyện dân quân tự vệ	240.000	
11	Xã Ta Ma	Huấn luyện dân quân tự vệ	359.000	
		SNDT: Hỗ trợ đào tạo lại	577.000	
12	Xã Tủa Tình	Huấn luyện dân quân tự vệ	1.789.676	
13	Xã Pú Xi	Huấn luyện dân quân tự vệ	465.000	
14	Xã Tênh Phong	Huấn luyện dân quân tự vệ	7.128.120	
15	Xã Pú Nhung	Kinh phí diễn tập	6.444.000	
		SNDT: Hỗ trợ đào tạo lại	17.619.000	
16	Xã Quài Nưa	Huấn luyện dân quân tự vệ	6.873.720	
		SNDT: Hỗ trợ đào tạo lại	2.416.000	
17	Xã Nà Sáy	Huấn luyện dân quân tự vệ	2.564.000	
		SNDT: Trung tâm học tập cộng đồng	673.000	